

CHƯƠNG TRÌNH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU, ngày 23/12/2020 của Ban Thường
vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ
Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia đến năm 2030

Thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU, ngày 23/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 81-KL/TW, ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia đến năm 2030 (*viết tắt là Chương trình số 03-CTr/TU*).

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Chương trình thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU với các nội dung cụ thể sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo sự thống nhất cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm Chương trình số 03-CTr/TU; các văn bản của tỉnh chỉ đạo, định hướng về đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia và tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa bàn huyện.

Tổ chức quán triệt nghiêm túc, sâu sắc tới các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong toàn huyện về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng; thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, chế biến, bảo quản lương thực, thực phẩm theo chuỗi giá trị và ứng dụng khoa học, kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm theo hướng an toàn, bền vững.

2. Yêu cầu

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, hiệu quả về đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn huyện đến năm 2030.

Triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp: Chính sách cải tạo vườn tạp, chính sách hỗ trợ giá giống cây trồng vật nuôi và vật tư, phân bón,...; phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng nông thôn; tạo việc làm nâng cao thu nhập cho người dân; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện về đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn huyện.

II- MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện; sử dụng hiệu quả quỹ đất lúa, quản lý chặt chẽ, giữ ổn định diện tích lúa theo phân khai của tỉnh, duy trì sản lượng lương thực có hạt hàng năm bảo đảm ít nhất 3,0-3,5 vạn tấn; duy trì đảm bảo nguồn cung cấp lương thực đầy đủ, đa dạng, an toàn các loại thực phẩm như thịt, trứng, sữa, thủy sản, rau quả, đồ uống chất lượng góp phần đảm bảo nâng cao đời sống Nhân dân, ổn định chính trị - xã hội trong tình hình mới.

2. Nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp trong huyện và khả năng tiếp cận thị trường, nhằm giúp người nông dân tăng thu nhập gấp 1,7 lần so với năm 2020, cải thiện chất lượng đời sống và gắn bó bền vững với nông nghiệp.

3. Đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng, khẩu phần ăn cân đối, khoa học của người dân; nâng mức tiêu thụ lương thực, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, cân nặng.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về an ninh lương thực**

Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đẩy mạnh thực hiện, đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai kịp thời và hiệu quả về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia trong tình hình mới;

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân về an ninh lương thực, an ninh dinh dưỡng; tăng cường tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quy hoạch, quản lý, bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, góp phần bảo đảm sự ổn định, phát triển bền vững của huyện.

2. **Tổ chức quy hoạch, cơ cấu lại ngành nông nghiệp để phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ lương thực, thực phẩm theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.**

- *Về trồng trọt:* Tập trung thực hiện luân canh đất ruộng; quy hoạch vùng trồng lúa chất lượng cao, thu hút doanh nghiệp, nông dân đầu tư xây dựng và phát triển các mô hình liên kết chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản; nhân rộng các mô hình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GAP gắn với xây dựng thương hiệu hàng hóa, thương hiệu cho một số sản phẩm lúa, gạo và rau quả chất lượng cao; rà soát, đánh giá, chuyển đổi khung thời vụ thích ứng với biến đổi khí hậu trên từng vùng địa bàn xã, thị trấn.

- *Về chăn nuôi*: Tập trung thực hiện quy hoạch các vùng chăn nuôi, giảm chăn nuôi nông hộ sang chăn nuôi tập trung theo hướng trang trại, gia trại; xây dựng, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thịt lợn, gà, trứng và phát triển thành sản phẩm OCOP; tăng cường các biện pháp chủ động phòng, chống đói, rét, dịch bệnh gia súc, gia cầm.

- *Về Thủy sản*: Tập trung phát triển nuôi trồng gắn với chế biến để hình thành sản phẩm có thương hiệu phục vụ nội tiêu, trong và ngoài tỉnh; cơ cấu lại đối tượng nuôi cho từng vùng, có giá trị kinh tế cao và thị trường có nhu cầu cao; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn

Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận lương thực, thực phẩm trong mọi tình huống, nhất là các hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Phát triển, dự báo hệ thống thông tin, sản xuất, tiêu thụ an ninh lương thực, thực phẩm. Có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, vận động, hướng dẫn người dân sử dụng các sản phẩm lương thực, thực phẩm an toàn.

4. Nâng cao và phát triển nguồn nhân lực; tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, nâng cao năng xuất, chất lượng giá trị sản phẩm nông nghiệp

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý nông nghiệp có trình độ chuyên môn sâu, có kỹ năng, kỹ thuật, tâm huyết trong xây dựng và phát triển nông nghiệp hiện đại, ứng dụng công nghệ cao. Triển khai đào tạo, thực hiện các mô hình liên kết giữa các trường đào tạo nghề với doanh nghiệp để đào tạo, đào tạo lại lực lượng lao động ở nông thôn; gắn đào tạo nghề với yêu cầu cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn. Nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức pháp lý, kiến thức thị trường, tác phong công nghiệp và kỹ năng tham gia các chuỗi liên kết sản xuất của người dân... Từng bước xây dựng lực lượng lao động nông nghiệp, nông thôn chuyên nghiệp, lành nghề để tạo ra các sản phẩm có giá trị hàng hoá cao và khả năng cạnh tranh vươn ra thị trường.

Tăng cường công tác khuyến nông, mở rộng cơ giới hóa trong sản xuất, tích cực chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và chế biến nông sản. Ưu tiên áp dụng khoa học và công nghệ, mở rộng quy mô hoạt động sản xuất, dịch vụ và tham gia vào các chuỗi liên kết để nâng cao giá trị chất lượng sản phẩm, xây dựng hình thành nhiều sản phẩm OCOP của huyện.

5. Đảm bảo dinh dưỡng nhu cầu dinh dưỡng cho người dân

Bảo đảm cung cầu các loại hàng hóa trên thị trường nhất là thịt, cá, trứng, sữa, rau quả, đồ uống có giá trị dinh dưỡng cao. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình sữa học đường, cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tâm vóc trẻ mẫu giáo và tiểu học; đảm bảo chế độ, khẩu phần ăn đủ dinh dưỡng của học sinh bán trú trong các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

6. Đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, nông thôn; tổ chức triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách bảo đảm an ninh lương thực

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng nông nghiệp, nông thôn đáp ứng yêu cầu sản xuất hàng hóa (đường giao thông, kênh mương nội đồng, máy gặt, đập liên hợp, máy sấy, chế biến, ...).

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương về nông nghiệp, nông thôn như: Nghị định số 55/2015/NĐ-CP về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định 58/2018/NĐ-CP về bảo hiểm nông nghiệp; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP về hỗ trợ xây dựng các chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông sản.

7. Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất

Tổ chức rà soát, đánh giá, lựa chọn, nhân rộng các mô hình trong lĩnh vực nông nghiệp tổ chức sản xuất theo hướng tăng cường liên kết, mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả kinh tế hộ và kinh tế trang trại, gia trại; củng cố và phát triển các loại hình hợp tác xã theo hướng sắp xếp, chuyển đổi các hợp tác xã nông nghiệp hiện có theo Luật hợp tác xã năm 2012; đồng thời khuyến khích, hỗ trợ nông dân và các chủ trang trại thành lập tổ hợp tác hoặc hợp tác xã kiểu mới theo Luật theo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trách nhiệm; khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp nông nghiệp gắn với xây dựng và phát triển bền vững các chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ.

Có giải pháp hỗ trợ nâng cao năng lực, mở rộng quy mô và hiệu quả của các doanh nghiệp nông nghiệp trong huyện; khuyến khích hỗ trợ, tạo điều kiện để các trang trại phát triển thành doanh nghiệp nông nghiệp; tích cực thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực khoa học, công nghệ và tài chính đầu tư vào nông nghiệp của huyện.

8. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh lương thực; quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Tăng cường quản lý Nhà nước về an ninh lương thực nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về sản xuất nông nghiệp; tăng cường quản lý dịch vụ công, phục vụ sản xuất; thực hiện tốt việc giám sát quản lý thị trường, giám sát chất lượng, truy xuất nguồn gốc để đảm bảo vệ sinh an

toàn lương thực, thực phẩm. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên đất, tài nguyên nước; nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, nhất là đất trồng lúa. Xây dựng dữ liệu quản lý đất đai, ứng dụng công nghệ cao vào quản lý sử dụng đất nông nghiệp hiệu quả, bền vững. Nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm Chương trình số 03-CTr/TU, ngày 23/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh lương thực Quốc gia đến năm 2030.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, tham mưu thực hiện cơ chế, chính sách đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế; phân công rõ trách nhiệm của các cấp, ngành, tổ chức thực hiện Chương trình này định kỳ hàng năm báo cáo Thường trực Huyện ủy về kết quả thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tăng cường phát triển sản xuất nông nghiệp; xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện hàng năm.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, truyền thông đẩy mạnh công tác truyền truyền, quán triệt các nội dung Chương trình của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU.

5. Giao Văn Phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng và các cơ quan liên quan, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Huyện ủy.

Nơi nhận:

- Văn Phòng Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Ủy ban Nhân dân huyện,
- Các Chi, Đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Bùi Văn Tuấn